KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ "MỘT SỐ NGHỀ – NGÀY 22/12"
Số tuần thực hiện 4 tuần. Từ ngày 01/12/2025 đến ngày 26/122025

<table>
<tr><th rowspan="2">SMT</th><th rowspan="2">Độ tuổi</th><th rowspan="2">Mục tiêu</th><th colspan="2">Nội dung</th><th rowspan="2">Hoạt động giáo dục</th></tr>
<tr><th>Chung</th><th>Riêng</th></tr>
<tr><td colspan="6">1. Lĩnh vực phát triển thể chất</td></tr>
<tr><td colspan="6">Phát triển vận động</td></tr>
<tr><td>4</td><td>3</td><td>Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn</td><td rowspan="3">* 3,4,5 tuổi: Hô hấp: Hít vào, thở ra.
- Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước sang 2 bên
- Lưng, bụng, lườn: - Cúi về phía trước.
- Chân: + Nhún chân (3,4T)
+ Nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về sau.(5T)</td><td></td><td rowspan="3">*Hoạt động học:
TD tập PT chung:
- Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước sang 2 bên
- Lưng, bụng, lườn: - Cúi về phía trước.
- Chân: + Nhún chân (3,4T)
+ Nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về sau.(5T
* Hoạt động chơi: Thể dục sáng:
Tập các động tác thể dục kết hợp bài hát: Múa cho mẹ xem, bé quét nhà</td></tr>
<tr><td>5</td><td>4</td><td>Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh</td><td></td></tr>
<tr><td>6</td><td>5</td><td>Trẻ thực hiện đúng, đủ, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp</td><td></td></tr>
<tr><td>7</td><td>3</td><td>Biết giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động:
- Bật xa 20cm-25cm</td><td rowspan="3">*4,5t:
- Bật xa 30cm-50cm</td><td>Bật xa 20cm-25cm</td><td rowspan="3">* Hoạt động học
- TD:
+ Bật xa 20-25cm (3t)- Bật xa 30-35cm(4t)- Bật xa 40-50cm (5t)
- Trò chơi: Chuyền bóng
* Hoạt động chơi
- Chơi góc vận động.</td></tr>
<tr><td>8</td><td>4</td><td>Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động:
- Bật xa 30cm-35cm</td><td></td></tr>
<tr><td>9</td><td>5</td><td>Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Bật xa</td><td></td></tr>
</table>

<table>
<tr><td>10</td><td>3</td><td>Kiểm soát được vận động:
- Chạy thay đổi theo hiệu lệnh</td><td colspan="2">* 3,4,5 T:
- Chạy thay đổi theo hiệu lệnh</td><td rowspan="3">* Hoạt động học
- TD: + Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh
+ TC: Chuyền bóng
* Hoạt động chơi
- Chơi trong giờ chơi ngoài trời.
- Chơi ở góc vận động.</td></tr>
<tr><td>11</td><td>4</td><td>Trẻ biết kiểm soát được vận động:
Chạy thay đổi theo hiệu lệnh</td></tr>
<tr><td>12</td><td>5</td><td>Trẻ biết kiểm soát được vận động:
Chạy thay đổi theo hiệu lệnh</td></tr>
<tr><td>16</td><td>3</td><td>Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp:
- Ném trúng đích ngang bằng 1 tay
- Bò dích dắc</td><td rowspan="3">* 3, 4, 5 tuổi:
- Ném trúng đích bằng 1 tay (3,4T)
- Ném trúng đích đứng bằng 2 tay (5T)</td><td>- Bò dích dắc</td><td rowspan="3">*Hoạt động học:
- Thể dục:
+ Ném trúng đích ngang bằng 1 tay- Ném trúng đích đứng bằng 2 tay
+ Trò chơi: Chạy tiếp cờ
- TD: Bò dích dắc (3t).
Bò dích dắc qua 5 điểm (4t) Bò dích dắc qua 7 điểm (5t)
- TC: Tìm bạn
- TCM: Chạy nhanh lấy đúng tranh; Dệt vải; Người chăn nuôi giỏi; Xem tranh gọi tên dụng cụ các nghề.</td></tr>
<tr><td>17</td><td>4</td><td>Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp:
- Ném trúng đích ngang bằng 1 tay</td><td>- Bò dích dắc qua 5 điểm</td></tr>
<tr><td>18</td><td>5</td><td>Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp:
- Ném trúng đích đứng bằng 2 tay
- Bò dích dắc qua 7 điểm</td><td>- Bò dích dắc qua 7 điểm</td></tr>
<tr><td>19</td><td>3</td><td>Trẻ thực hiện được các vận động:
- Xoay tròn cổ tay.
- Gập, đan ngón tay vào nhau</td><td colspan="2">- Gập, đan các ngón tay vào nhau, quay ngón tay, cổ tay, cuộn cổ tay.
- Đan, tết.</td><td></td></tr>
</table>

20	4	Trẻ biết thực hiện được các vận động: - Cuộn - xoay tròn cổ tay. - Gập, mở, các ngón tay.	- Vo, xoáy, xoắn, vặn, búng ngón tay, vê, véo, vuốt, miết, ấn bàn tay, ngón tay, gắn, nối.... - Gập giấy.		
21	5	Trẻ biết thực hiện được các vận động: - Uốn ngón tay, bàn tay; xoay cổ tay. - Gập, mở lần lượt từng ngón tay.	- Các loại cử động bàn tay, ngón tay và cổ tay. - Bẻ nắn.		
Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe					
34	3	Trẻ có thể thực hiện được một số việc đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn: - Rửa tay, lau mặt, súc miệng. - Tháo tất, cởi quần, áo....	- Làm quen với cách đáng răng, lau mặt. - Tập rửa tay bằng xà phòng. - Thể hiện bằng lời nói về nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh.		**** Hoạt động chơi*** - Góc PV: Thực hành cách cầm thìa bát: Chơi bế em, cho bé ăn bột.. *TCTV: Bế em, ăn bột.* **** Hoạt động ăn ngủ vệ sinh*** - TC về cách sử dụng bát, thìa đúng cách... ăn uống văn minh có văn hóa. + Đọc thơ: Giờ ăn ****HĐ lao động*** - Tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn và để vào nơi quy định. **** HĐ vệ sinh cá nhân***
35		Trẻ biết sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.			
36	4	Trẻ biết thực hiện được một số việc khi được nhắc nhở: - Tự rửa tay bằng xà phòng. Tự lau mặt, đánh răng. - Tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn.	* 4,5tuổi: - Đi vệ sinh đúng nơi quy định.	- Tập đánh răng, lau mặt. - Rèn luyện thao tác rửa tay bằng xà phòng.	
37		Trẻ biết tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn.			
38		Trẻ biết thực hiện được một số việc đơn giản:		- Tập luyện kỹ năng: rửa	

	5	- Trẻ biết rửa tay bằng xà phòng. Tự lau mặt, đánh răng - Tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn và để vào nơi quy định. - Đi vệ sinh đúng nơi qui định, biết đi xong dội/giật nước cho sạch		tay bằng xà phòng. - Tập luyện kỹ năng: đánh răng, lau mặt. - Thay quần, áo khi bị ướt, bẩn và để vào nơi quy định.	- Thực hành vệ sinh đúng nơi quy định.
39		Trẻ biết sử dụng đồ dùng phục vụ ăn uống thành thạo		- Sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách. - Cách sử dụng các đồ dùng khi ăn uống.	
43	3	Có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: - Chấp nhận: Vệ sinh răng miệng, đội mũ ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học. - Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu.	*3,4,5 tuổi: - Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người. - Nhận biết một số biểu hiện khi ốm. - Nhận biết, lựa chọn trang phục theo thời tiết. *4,5 tuổi: - Ích lợi của mặc trang phục phù hợp với thời tiết.		
44	4	Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: - Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học. - Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt...		- Cách phòng tránh đơn giản khi ốm.	

		- Đi vệ sinh đúng nơi quy định. - Bỏ rác đúng nơi quy định.			
45	5	Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh: - Vệ sinh răng miệng: Sau khi ăn hoặc trước khi đi ngủ, sáng ngủ dậy. - Ra nắng đội mũ: Đi tất, mặc áo ấm khi trời lạnh. - Nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt... - Che miệng khi ho, hắt hơi. - Đi vệ sinh đúng nơi quy định. - Bỏ rác đúng nơi quy định; không nhổ bậy ra lớp. - Trẻ biết giữ đầu tóc, quần áo gọn gàng		- Sử dụng trang phục phù hợp với thời tiết. - Nguyên nhân và cách phòng tránh khi ốm - Tập luyện kỹ năng: Giữ đầu tóc, quần áo gọn gàng.	
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức					
Khám khá khoa học					
73	3	Trẻ có thể phân loại các đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật.	- Phân loại các đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật.		**** Hoạt động chơi:*** -TC: Phân loại một số đồ dùng dụng cụ theo một số nghề... + Bán hàng: một số đồ dùng phù hợp theo nghề
74	4	Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu.	*4,5 tuổi: - Phân loại đồ dùng, dụng cụ (1-2, 2-3 dấu hiệu)		
75	5	Trẻ biết phân loại các đối tượng theo những dấu hiệu khác nhau.			
81	3	Trẻ thể hiện một số điều quan sát được qua	- Thực hiện thông qua các nội dung giáo dục của âm nhạc, tạo		**** Hoạt động chơi:*** - Góc nghệ thuật:

		các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình...	hình, hoạt động chơi.	+ Hát: Lớn lên cháu lái máy cày, cháu yêu cô chú công nhân, cháu thương chú bộ đội... + Vẽ, tô màu, cắt dán về dụng cụ, sản phẩm một số nghề.
82	4	Trẻ biết thể hiện một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình...		
83	5	Trẻ biết thể hiện hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình...		
Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
84	3	Trẻ biết quan tâm đến số lượng và đếm như hay hỏi về số lượng, đếm vẹt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng.	*3,4,5 tuổi: - Đếm trên đối tượng trong phạm vi (4,8) và đếm theo khả năng	**** Hoạt động học:*** + LQVT: - Củng cố nhận biết số lượng trong phạm vi 8. Nhận biết chữ số 4,8. **** Hoạt động chơi:*** - Chơi góc toán đếm, thêm bớt, tách gộp nhóm số lượng 4,8 - Đếm các đồ dùng đồ chơi, các vật xung quanh... - Tạo con số bằng dây chun - TC: Tạo nhóm, Về đúng nhà…
85		Trẻ có thể đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 8.		
86		Trẻ biết so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 8 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.		
87	4	Trẻ quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: bao nhiêu? là số mấy?...		
88		Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 4,8		
89		Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối		

		tượng trong phạm vi 4,8 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.		
90	5	Trẻ biết quan tâm đến các con số như thích nói về số lượng và đếm, hỏi: bao nhiêu? đây là mấy?...		
91		Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 7 và đếm theo khả năng.		
92		Trẻ biết so sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 7 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.		
93	4	- Trẻ có thể sử dụng các số từ 1- 2 để chỉ số lượng, số thứ tự.	*4,5 tuổi: - Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi (4,8)	
94	5	Trẻ nhận biết các số từ 1 - 8 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự.		
95	3	Trẻ biết gộp và đếm hai nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 8.	*3,4,5 tuổi: - Gộp hai nhóm đối tượng và đếm; tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn (5 tuổi gộp/ tách các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm).	**** Hoạt động học:*** + LQVT: - Tách gộp nhóm có số lượng trong phạm vi 3,7;
96		Trẻ biết tách một nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 7 thành hai nhóm.		
97	4	Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả.		

98		Trẻ biết tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn.		
99	5	Trẻ biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 8 và đếm.		
100		Trẻ biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 8 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau.		
Khám phá xã hội				
139	3	Trẻ có thể kể tên và được sản phẩm của nghề nông, nghề xây dựng...khi được hỏi, xem tranh.	*3,4,5 tuổi: - Tên gọi, công cụ, sản phẩm, các hoạt động và ý nghĩa của một số nghề phổ biến. Nghề truyền thống của địa phương: (dệt thổ cẩm, đan mây tre, nghề sản xuất; gạo tám, séng cù, nhà sàn...).	**** Hoạt động học*** - KPXH: + Tìm hiểu về nghề nông + Tìm hiểu về nghề xây dựng (quy trình 5E) + Trò chuyện về ngày 22/12 **** Hoạt động chơi*** - Làm bưu thiếp, quà tặng cho chú bộ đội... - Chơi ngoài trời: quan sát công cụ, sản phẩm của nghề nông (dao, quốc, xẻng...) - Vẽ, xếp hình, nặn, cắt lá... sản phẩm, dụng cụ của một số nghề ở địa phương: quần áo, cuốc, xẻng... - Trò chuyện xem tranh ảnh ngày 22/12.
140	4	Trẻ kể tên, công việc, công cụ, sản phẩm/ ích lợi...của một số nghề khi được hỏi, trò chuyện.		
141	5	Trẻ biết nói đặc điểm và sự khác nhau của một số nghề. ví dụ: nói "nghề nông làm ra lúa gạo, nghề xây dựng xây nên những ngôi nhà mới..."		
142	3	Trẻ có thể kể tên một số lễ hội: Ngày 22/12 ... qua trò chuyện, tranh ảnh.	*3,4,5 tuổi: - Đặc điểm nổi bật của ngày 22/12	
144	4	Trẻ biết kể tên và nói đặc điểm của ngày hội 22/12.		
146	5	Trẻ biết kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của		

		những dịp lễ hội. ví dụ nói: "Ngày 22/12			- Hát vận động những bài hát về chú bộ đội.
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ					
149	3	Trẻ thực hiện được yêu cầu đơn giản, ví dụ "Cháu hãy lấy quả bóng, ném vào rổ"	*3,4,5 tuổi: - Hiểu và làm theo yêu cầu đơn giản, 2-3 yêu cầu (liên tiếp). - *Hiểu nội dung các câu, từ và làm theo 2, 3 yêu cầu liên tiếp bằng tiếng mẹ đẻ của trẻ*		**** Hoạt động chơi*** - Hoạt động đón trả trẻ: Trò chuyện, người một số nghề. - TC: Ai nhanh hơn.
150	4	Trẻ thực hiện được 2-3 yêu cầu liên tiếp, ví dụ "Cháu hãy lấy hình tròn mầu đỏ gắn vào bông hoa mầu vàng"			
151	5	Trẻ thực hiện được các yêu cầu trong hoạt động tập thể, ví dụ "Các bạn có tên bắt đầu bằng chữ cái T đứng sang bên phải, Các bạn có tên bắt đầu bằng chữ H đứng sang bên trái",...			
155	3	Trẻ có thể lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại.	* 3,4 T: Trả lời và đặt các câu hỏi: "Ai?"; "Cái gì?"; "Ở đâu?"; "Khi nào?".	- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng	
156	4	Trẻ biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại.		- Trả lời và đặt các câu hỏi: "Để làm gì?".	
157	5	Trẻ biết lắng nghe và nhận xét ý kiến của người đối thoại		- Trả lời và đặt các câu hỏi về nguyên nhân, so sánh: "Tại sao?"; "Có gì giống nhau?"; "Có gì khác nhau?"; "Do đâu mà có?".	

				- Đặt các câu hỏi: "Tại sao?"; "Như thế nào?"; "Làm bằng gì?".	
164	3	Trẻ có khả năng sử dụng được câu đơn, câu ghép.	*3,4,5 tuổi: Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu đơn mở rộng, câu đơn ghép, câu đơn ghép khác nhau.		**** Hoạt động chơi*** - Trò chuyện kể về tình cảm của bé đối với các nghề.
165	4	Trẻ có thể sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ đinh.			
170	3	Trẻ đọc thuộc bài thơ, cao dao, đồng dao… chủ đề nghề nghiệp.	*3,4,5 tuổi: - Nghe hiểu nội dung truyện " Thần sắt" - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồn dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè về chủ đề "gia đình" - Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè về chủ đề "Gia đình"		**** Hoạt động học:*** - VH: Thơ: Cái bát xinh xinh *+ TCTV: xinh xinh, nâng niu.* - VH: Thơ: Chú bộ đội hàng quân trong mưa *+TCTV: "dồn dập, long lanh".* **** Hoạt động chơi:*** - Câu đố về chủ đề nghề nghiệp…
171	4				
172	5	Trẻ nghe hiểu nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, ca dao dành cho lứa tuổi của trẻ.			
173		Trẻ biết đọc biểu cảm bài thơ, cao dao, đồng dao… chủ đề nghề nghiệp.			
196	3	Trẻ thích vẽ, "Viết" nguệch ngoạc.	- Tiếp xúc với chữ, sách truyện.		**** Hoạt động học:*** - LQCC: u,ư -Tập tô CC: u,ư **** Hoạt động chơi:*** - Chơi các góc tô, xem tranh ảnh có chữ cái u,ư - In hình các chữ cái u,ư.
197	4	Trẻ biết sử dụng ký hiệu để "Viết"; tên làm vé tàu, thiệp chúc mừng…	- Tập tô, tập đồ các nét chữ e,ê	- Nhận dạng 12-16 chữ cái.	
198	5	Trẻ nhận dạng các chữ cái a,ă,â trong bảng chữ cái tiếng việt.		- Nhận dạng các chữ cái u,ư	
199		Trẻ biết tô, đồ các nét chữ, sao chép một số		- Sao chép một số kí hiệu, chữ cái	

		kí hiệu, chữ cái, u, ư tên của mình.		u,ư tên của mình.	
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội					
234	3	Trẻ biết chào hỏi và nói lời cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở.	- Cử chỉ, lời nói lễ phép (Chào hỏi, cảm ơn).		**** HĐC, ăn ngủ vệ sinh:*** - Trẻ sử dụng lời nói lễ phép, lắng nghe cô giáo và các bạn, biết chờ đến lượt. - Thực hành nói lời lễ phép lịch sự
235	4	Trẻ biết nói lời cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép	- Sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép.		
236	5		- Sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép, lịch sự.		
237	3	Trẻ chú ý nghe khi cô, bạn nói	- Cử chỉ, lời nói lễ phép(chào hỏi cảm ơn)		****Hoạt động chơi*** - Góc phân vai: Gia đình, bán hàng, bế em,lớp học, nấu ăn, bác sĩ… - Trò chuyện, xem tranh ảnh về chủ đề nghề nghiệp. - Biết cất đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định
238	4		- Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép, lịch sự		
245	5	Trẻ biết tìm cách giải quyết mâu thuẫn (Dùng lời, nhờ sự can thiệp của người khác, chấp nhận nhường nhịn).	- Tôn trọng, hợp tác, chấp nhận.		
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ					
257	3	Trẻ vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng	*3,4,5 tuổi: - Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật. (5 tuổi: thể hiện thái độ, tình cảm)		**** Hoạt động chơi:*** - Trò chuyện xem tranh ảnh một số nghề . - Nghe các bài hát: Xe chỉ luồn kim; Bài ca xây dựng; Màu áo chú bộ đội; Ngày mùa vui. - Các bài tạo hình về nghề nghiệp
258		Trẻ vui sướng, chỉ, sờ, ngắm, nhìn và nói lên cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng…) của các tác phẩm tạo hình.			

259	4	Trẻ vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng		- Xem tranh tường xung quanh điểm trường - Nghe các bài hát dân ca: Xe chỉ luồn kim...
260		Trẻ thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng…) của các tác phẩm tạo hình.		
261	5	Trẻ tán thưởng, tự khám phá, bắt chước âm thanh, dáng điệu và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng		
262		Trẻ thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng…) của các tác phẩm tạo hình.		
263	3	Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc. thích nghe đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ;	- Nghe các bài hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi, dân ca)	**** Hoạt động học:*** - ÂN NH: Xe chỉ luồn kim; Bài ca xây dựng; Màu áo chú

<table>
<tr><td></td><td></td><td>thích nghe kể câu chuyện.</td><td colspan="2"></td><td>bộ đội; Ngày mùa vui.</td></tr>
<tr><td>264</td><td>4</td><td>Trẻ chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc. thích nghe và đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, thích nghe và kể câu chuyện.</td><td rowspan="2">*4,5 tuổi:
- Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển)
- Nghe nhạc dân tộc Thái</td><td></td><td rowspan="2">* Hoạt động chơi:
- Giờ trả trẻ:
Nghe: Truyện kể chuyện Thần sắt
- Trò chơi dân gian: Ô ăn quan</td></tr>
<tr><td>265</td><td>5</td><td>Trẻ chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện.</td><td>- Nghe và nhận ra sắc thái (Vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc.</td></tr>
<tr><td>266</td><td>3</td><td>Trẻ biết hát tự nhiên, hát được giai điệu bài hát quen thuộc.</td><td colspan="2" rowspan="3">*3,4,5 tuổi:
- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát: Bé quét nhà
- Hát các bài dân ca: Xe chỉ luồn kim
*4,5 tuổi:
- Thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát: Bé quét nhà, cô giáo miền xuôi, cả nhà đều yêu</td><td rowspan="4">* Hoạt động học: ÂN
- DVĐ: Cháu yêu cô thợ dệt;
- VTTTTC: Cháu yêu cô chú công nhân
- VTTTTPH: Lớn lên cháu lái máy cày
- Dạy hát: Cháu thương chú bộ đội
- TCÂN: Ai nhanh nhất, Giọng hát to giọng hát nhỏ.
* Hoạt động chơi:
- Góc nghệ thuật: Trẻ hát và thể hiện</td></tr>
<tr><td>267</td><td>4</td><td>Trẻ hát đúng giai điệu , lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ...</td></tr>
<tr><td>268</td><td>5</td><td>Trẻ biết hát đúng giai điệu , lời ca, hát diễm cảm phù hợp với sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...</td></tr>
<tr><td>269</td><td>3</td><td>Trẻ có thể vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (Vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa).</td><td>*3,4,5 tuổi:
- Vận động đơn giản theo nhịp điệu, giai điệu của các</td><td></td></tr>
</table>

270	4	Trẻ vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (Vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa).	bài hát, bản nhạc: Múa cho mẹ xem. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu bài: Múa cho mẹ xem.		sắc thái, tình cảm của các bài hát trong chủ đề nghề nghiệp.
271	5	Trẻ vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (Vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).			
275	3	Trẻ có thể vẽ các nét thẳng, xiên, ngang tạo thành bức tranh đơn giản.	- Sử dụng một số kỹ năng vẽ, nặn để tạo ra sản phẩm đơn giản: Làm bưu thiếp tặng chú bộ đội nhân ngày 22/12		**** Hoạt động học:*** - TH: Làm bưu thiếp tặng chú bộ đội nhân ngày 22/12 (EDP) **** Hoạt động chơi:*** - Góc NT: Cắt dán, vẽ, tô màu, Tô, vẽ, xé dán, xếp hình tạo thành dụng cụ các nghề… - Chơi ngoài trời: Nặn, vẽ theo ý thích…
276		Trẻ biết xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản.			
277		Trẻ biết lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹp đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối.			
278		Trẻ biết xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản.			
279	4	Trẻ biết vẽ phối hợp được các nét xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có mầu sắc và bố cục.	- Sử dụng các kỹ năng vẽ, nặn, để tạo ra sản phẩm có mầu sắc, khích thước, hình dáng/ đường nét		
280		Trẻ có thể xé, cắt dán theo đường thẳng, đường cong và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục.			
281		Trẻ biết làm lõm, dỗ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn,			

		uốn cong đất nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết		
282		Trẻ phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau.		
283	5	Trẻ phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có mầu sắc hài hòa, bố cục cân đối.	- Phối hợp các kỹ năng vẽ, nặn, để tạo ra sản phẩm có mầu sắc, khích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục	
284		Trẻ phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có mầu sắc hài hòa, bố cục cân đối.		
285		Trẻ biết phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối.		
286		Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.		
Tổng: 5 tuổi: 35 MT; 4 tuổi: 34 MT; 3 tuổi: 33 MT				

Ký duyệt của BGH

Trần Thị Vui